

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SẢN XUẤT, BUÔN BÁN HÀNG GIẢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Trần Thị Hồng¹, Nguyễn Minh Tuấn², Lê Minh Tuấn³

Tóm tắt

Bài viết thông qua việc sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như phương pháp thu thập tài liệu sơ cấp và thứ cấp; Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi, phương pháp phân tích và tổng hợp để làm rõ thực trạng quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trong thời gian qua. Kết quả nghiên cứu cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như các văn bản quản lý nhà nước về đấu tranh chống sản xuất, buôn bán hàng giả ban hành còn chậm và chưa hiệu quả; Đội ngũ công chức còn hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, đôi khi còn hình thức và mức xử phạt chưa đủ răn đe; Sự phối hợp với các bên liên quan chưa chặt chẽ. Trên cơ sở đó, bài viết đã đề xuất một số giải pháp góp phần tăng cường quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới.

Từ khóa: Sản xuất, buôn bán, hàng giả, sản xuất hàng giả, buôn bán hàng giả, quản lý nhà nước, thành phố Thái Nguyên.

SOLUTIONS TO STRENGTHEN STATE MANAGEMENT OF PRODUCTION AND TRADING OF COUNTERFEIT GOODS IN THAI NGUYEN CITY, THAI NGUYEN PROVINCE

Abstract

The article uses a number of research methods such as primary and secondary data collection; questionnaire survey method, analysis and synthesis method to clarify the current state management of counterfeit goods production and trade in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province in recent times. The research results show that, in addition to the achieved results, the state management of counterfeit goods production and trade still has certain limitations such as the state management documents on the fight against counterfeit goods production and trade are issued slowly and ineffectively; The staff of civil servants is still limited in terms of professional qualifications and skills; Inspection and examination work is not regular, sometimes the form and level of punishment are not deterrent enough; Coordination with related parties is not close. On that basis, the article has proposed a number of solutions to contribute to strengthening state management of counterfeit goods production and trade in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province in the coming time.

Key words: Production, trade, counterfeit goods, production of counterfeit goods, trade of counterfeit goods, state management, Thai Nguyen city.

JEL classification: M, M48.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ đã và đang tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội cũng như thúc đẩy mạnh mẽ quá trình sản xuất hàng hóa ở mỗi quốc gia. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi ấy, các quốc gia cũng đang phải đương đầu với không ít những khó khăn, thách thức trong đó có vấn nạn sản xuất, buôn bán hàng giả (HG). Ở Việt Nam trong những năm gần đây, lợi dụng chính sách mở cửa hội nhập về kinh tế và sự bất cập trong cơ chế,

chính sách pháp luật, hoạt động sản xuất và buôn bán HG đang có chiều hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi khó kiểm soát. Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là địa bàn có tình hình buôn bán HG không chỉ có xu hướng ngày càng tăng mà còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp, các đối tượng hoạt động ngày càng tinh vi hơn, thay đổi phương thức, thủ đoạn, địa bàn hoạt động. Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt lực lượng quản lý thị trường (QLTT) đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn trong thời gian qua.

Tuy nhiên, trong quá trình đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG cơ quan QLTT đã gặp không ít khó khăn và chưa hiệu quả. Vì vậy, việc nghiên cứu “Giải pháp tăng cường quản lý nhà nước (QLNN) về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên” là yêu cầu tất yếu khách quan, cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn cho thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trong việc đề ra các giải pháp để tăng cường QLNN đối với công tác này trong thời gian tới.

2. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Nghiên cứu về vấn đề sản xuất, buôn bán HG cũng như QLNN về sản xuất, buôn bán hàng giả đã được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu, có thể kể đến một số tác giả tiêu biểu như: Nguyễn Mạnh Cường (2007) đã làm rõ cơ sở lý luận như khái niệm HG, đặc điểm của HG, tình hình sản xuất và buôn bán HG ở Việt Nam; QLNN chống sản xuất và buôn bán HG; Nội dung QLNN về chống sản xuất và buôn bán HG. Đồng thời, đề tài cũng đã đi phân tích thực trạng QLNN trong lĩnh vực sản xuất, buôn bán HG ở Việt Nam. Trên cơ sở phân tích thực trạng, chỉ ra tồn tại và nguyên nhân của tồn tại, tác giả cũng đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác QLNN và đấu tranh chống sản xuất, buôn bán hàng giả ở nước ta. Nguyễn Trường Sơn (2016) cũng đã làm rõ cơ sở lý luận về xử phạt hành chính về buôn bán HG như vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính, đặc điểm của xử phạt hành chính về buôn bán HG; Phân tích thực trạng xử phạt hành chính về buôn bán HG trên địa bàn quận Hoàn Kiếm Hà Nội và đề xuất được 06 nhóm giải pháp để nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính về buôn bán HG trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tác giả Nguyễn Văn Hương (2019) đã chỉ ra những bất cập, hạn chế trong quy định của pháp luật về tội buôn lậu, tội sản xuất, buôn bán HG hiện nay, từ đó tác giả đã đề xuất các giải pháp sửa đổi các quy định này bảo đảm cho các quy định của Bộ luật hình sự được nhận thức và áp dụng đúng, chính xác trong thực tiễn. Tác giả Lê Minh Thư (2020) đã phân tích về sự cần thiết và thực trạng trong việc xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi buôn bán HG trên cơ sở quy định của pháp luật, từ

đó đưa ra các kiến nghị góp phần hoàn thiện những quy định của pháp luật trong việc xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi buôn bán HG hiện nay. Võ Thị Ánh Trúc, Nguyễn Thị Thuý (2021) đã khái quát về tội sản xuất, buôn bán HG và tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, đề cập đến một số được những bất cập trong các quy định của pháp luật về tội sản xuất, buôn bán HG và tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Trần Văn Nam, Phí Văn Tuấn (2021) đã làm rõ được thực trạng hoạt động của tội phạm sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc thời gian qua, phân tích thủ đoạn hoạt động, nguyên nhân của tội phạm, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa đối với tội phạm sản xuất, buôn bán HG của lực lượng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Vĩnh Phúc trong thời gian tới. Các tác giả Đinh Hoài Nam, Phùng Thị Linh Vân (2022) đã đề cập đến tình hình sản xuất, buôn bán HG thương mại điện tử hiện nay theo pháp luật Việt Nam; Phân tích về khái niệm HG theo pháp luật hiện hành, chỉ ra đặc điểm của HG về nội dung và hàng giả về hình thức; những tồn tại và hạn chế trong thực tiễn đấu tranh với tội sản xuất, buôn bán HG trong thương mại điện tử, qua đó đề xuất những kiến nghị, giải pháp. Như vậy, có thể thấy các công trình khoa học trên chủ yếu tiếp cận dưới góc độ nhận diện, phân tích, đánh giá các quy định pháp luật về sản xuất, buôn bán HG từ đó đưa ra các khuyến nghị để hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực này, cũng có công trình được tiếp cận dưới góc độ QLNN về sản xuất, buôn bán HG. Tuy nhiên, chưa có một công trình nghiên cứu nào nghiên cứu vấn đề này trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, do đó đây là một hướng nghiên cứu mới với mục tiêu nghiên cứu là đề xuất một số giải pháp tăng cường QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên trong thời gian tới.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau: (1) *Phương pháp thu thập tài liệu* gồm tài liệu sơ cấp và tài liệu thứ cấp (gồm các báo cáo về thực trạng QLNN về sản xuất, buôn bán hàng giả giai đoạn 2022- 2024; Các kế hoạch, công văn, hướng dẫn thực hiện QLNN về sản xuất, buôn bán HG); (2) *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi* (Với ba đối tượng phát phiếu cụ thể sau: Một là: 15 cán

bộ, công chức là người, khảo sát để làm rõ thực trạng nội dung QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên; Hai là 340 cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh và 45 người, khảo sát để làm rõ thực trạng về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG của cơ quan nhà nước). Bảng hỏi được thiết kế gồm hai nội dung: Thông tin chung về đối tượng khảo sát và thực trạng QLNN về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên bằng việc sử dụng đo Likert 5 mức độ từ 1 đến 5, tương ứng với ý nghĩa như sau: 1- Rất không đồng ý (Kém); 2 – Không đồng ý (Yếu); 3- Bình thường (Trung bình); 4- Đồng ý (Khá); 5- Rất đồng ý (Tốt); (3) *Phương pháp phân tích và tổng hợp*: Từ kết quả phân tích các loại tài liệu và số liệu đã được xử lý, nhóm tác giả tiến hành tổng hợp theo nội dung nghiên cứu cụ

thể để làm sáng tỏ thực trạng QLNN về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trong thời gian qua.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

4.1.1. Công tác ban hành các văn bản quản lý nhà nước về chống sản xuất, buôn bán hàng giả

Trong thời gian qua, UBND thành phố Thái Nguyên đã ban hành các văn bản chỉ đạo gồm (Kế hoạch, Công văn và Quyết định) để thực hiện QLNN về sản xuất, buôn bán HG theo quy định của pháp luật. Trong giai đoạn 2022-2024, UBND thành phố Thái Nguyên đã ban hành được 09 văn bản QLNN về chống sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên được thể hiện ở bảng biểu dưới đây:

Bảng 1: Thực trạng ban hành văn bản QLNN về chống sản xuất, buôn bán hàng giả

Năm	Văn bản quản lý nhà nước về chống sản xuất, buôn bán hàng giả		
	Quyết định	Kế hoạch	Công văn
2022	01	03	0
2023	02	0	01
2024	01	01	0

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát về thực trạng công tác ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến việc chống sản xuất và buôn bán HG được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

Bảng 2: Đánh giá về việc ban các văn bản chỉ đạo về chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

TT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá				
		Rất Đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1	Kế hoạch phòng, chống sản xuất, buôn bán HG.	5/15	10/15	0/15	0/15	0/15
2	Văn bản hướng dẫn về thanh, kiểm tra và xử lý hành vi sản xuất, buôn bán HG.	3/15	8/15	4/15	0/15	0/15
3	Văn bản về tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức.	0/15	0/15	5/15	10/15	0/15
4	Văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết công tác đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG.	1/15	4/15	7/15	3/15	0/15
5	Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và sự phối hợp giữa các bên liên quan trong việc thực thi pháp luật về sản xuất, buôn bán HG.	2/15	7/15	6/15	0/15	0/15
6	Quy chế phối hợp với các sàn giao dịch thương mại điện tử, ban quản lý chợ, siêu thị, trung tâm thương mại....	0/15	0/15	0/15	15/15	0/15

Nguồn: Kết quả khảo sát

Qua bảng khảo sát trên cho thấy, công tác ban hành các văn bản chỉ đạo về chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên trong thời gian qua được các đối tượng được khảo sát đánh giá ở mức tốt và khá. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung đang được đánh giá ở mức “trung bình” đó là “Văn bản về tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức thực thi phòng chống sản xuất HG” với 10/15 ý kiến lựa chọn (Chiếm 66,7%) và nội dung “Quy chế phối hợp với các sàn giao dịch thương mại điện tử, ban quản lý chợ, siêu thị, trung tâm thương mại” là 15/15 ý kiến (chiếm 100%). Điều này cho thấy, việc ban hành các văn bản QLNN về sản xuất, buôn bán HG còn thiếu, chưa đầy đủ, do đó UBND thành phố Thái Nguyên cần quan tâm để ban hành các văn bản QLNN liên quan đến sản xuất, buôn bán HG đầy đủ để trong thời gian tới.

4.1.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả

Việc xây dựng tổ chức bộ máy QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên trong thời gian qua đã được UBND thành phố Thái Nguyên rất quan tâm, từng bước rà soát, kiện toàn và hoàn thiện nhờ đó hoạt động

ngày càng hiệu quả hơn. Cụ thể: Ngày 09/01/2021, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 9703/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc BCD chống buôn lậu, gian lận thị trường thương mại và HG thành phố. Trong đó: BCD bao gồm 14 người: 01 trưởng ban; 01 phó ban và 12 uỷ viên. BCD có trách nhiệm giúp UBND thành phố chỉ đạo và tổ chức phối hợp giữa các đơn vị thành viên BCD và chính quyền các phường, xã trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và HG; Hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc và tổ chức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng thực hiện kế hoạch của UBND thành phố về công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, HG và gian lận thương mại trên địa bàn thành phố; Tổ giúp việc gồm có 04 người: 01 tổ trưởng và 03 tổ viên, có nhiệm vụ đôn đốc, tiếp nhận, tổng hợp báo cáo của cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, HG và gian lận thương mại trên địa bàn thành phố; Giúp BCD trong việc tổ chức các kỳ họp, thực hiện các công việc hành chính, quản lý tài chính, tài sản của BCD 389 thành phố. Kết quả khảo sát về hoạt động của bộ máy QLNN về sản xuất, buôn bán HG được thể hiện ở Bảng 2 dưới đây.

Bảng 3: Đánh giá về mức độ hoạt động của tổ chức bộ máy QLNN về sản xuất, buôn bán HG

TT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá				
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1	Mức độ phối hợp giữa các bộ phận trong tổ chức bộ máy hiệu quả.	3/15	7/15	5/15	0/15	0/15
2	Xử lý hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất và buôn bán HG kịp thời, đúng quy định pháp luật.	3/15	9/15	2/15	0/15	0/15
3	Các bộ phận trong tổ chức bộ máy thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.	2/15	10/15	3/15	0/15	0/15
4	Tổ xử lý HG thực hiện theo địa bàn phụ trách.	3/15	8/15	4/15	0/15	0/15

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát tại bảng trên cho thấy, phần lớn đối tượng được khảo sát đánh giá hoạt động của bộ máy QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên thời gian qua là tốt và khá. Tuy nhiên, vẫn còn có ý kiến đánh giá các mặt ở mức “Bình thường” tương ứng với “Trung bình”, trong đó nội dung bị đánh giá ở

mức trung bình cao nhất là “Mức độ phối hợp giữa các bộ phận trong tổ chức bộ máy quản lý trong quá trình thực thi pháp luật về sản xuất, buôn bán HG” với 5/15 ý kiến (chiếm 33,3%); Tiếp đến là nội dung Tổ xử lý HG thực hiện theo địa bàn phụ trách” với 4/15 ý kiến (chiếm 26,7%). Điều này, việc phối hợp giữa lực lượng QLTT thành phố với

các cơ quan, ban ngành trong đấu tranh phòng, chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên cũng như hiệu quả hoạt động của các Tổ xử lý hàng HG trên địa bàn các xã, phường trực thuộc thành phố còn hạn chế, do đó, UBND thành phố Thái Nguyên cần quan tâm hơn nữa đến vấn đề này.

4.1.3. Công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán hàng giả

Công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán HG được thể hiện ở việc UBND thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch kiểm tra định kỳ, quyết định thành lập BCD, Tổ giúp việc cho BCD dưới sự tham mưu của Đội QLTT thành phố. UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp cơ quan QLTT thành phố thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất, buôn bán hàng hoá của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn thành phố, điều này

đã góp phần ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh những hành vi sản xuất và buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên trong thời gian qua. BCD 389 thành phố chỉ đạo các ngành thành viên, các phường, xã tăng cường công tác đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện của từng ngành, địa phương đảm bảo thực hiện có hiệu quả. Công tác chỉ đạo cũng được thể hiện rõ ở việc vào cuộc quyết liệt của cơ quan QLTT thành phố, cụ thể: Định kỳ hàng, quý, 6 tháng, năm họp và báo cáo tình hình diễn biến của thị trường với BCD 389 để có những chủ trương giải pháp chỉ đạo kịp thời các thành viên BCD 389, giúp BCD 389, UBND thành phố Thái Nguyên ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kịp thời đạt kết quả cao. Kết quả khảo sát về công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán hàng giả được thể hiện ở bảng dưới đây.

Bảng 4: Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1	Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về sản xuất, buôn bán HG.	6/15	9/15	0/15	0/15	0/15
2	Công tác chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về sản xuất, buôn bán HG của Ban chỉ đạo 389.	5/15	7/15	3/15	0/15	0/15
3	Công tác chỉ đạo của Đội QLTT.	3/15	8/15	4/15	0/15	0/15

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát tại trên cho thấy, công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán HG được đa số đối tượng khảo sát đánh giá ở mức tốt và khá. Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến đánh giá ở mức độ “Bình thường” tương ứng “Trung bình) như: Công tác chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về sản xuất, buôn bán HG của BCD 389 thành phố có 3/15 ý kiến; Công tác chỉ đạo của cơ quan QLTT thành phố có 4/15 ý kiến. Do đó, các chủ thể gồm BCD 389 thành phố Thái Nguyên; Tổ giúp việc cho BCD, lực lượng QLTT thành phố cần quan tâm chú ý đến việc nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, tham mưu cho UBND thành phố trong công tác đấu tranh chống

sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố.

4.1.4. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức

Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này, thời gian qua BCD 389 thành phố và cơ quan QLTT thành phố đã tham mưu, trình UBND thành phố kế hoạch cử cán bộ, công chức đi tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Tuy nhiên, đây là con số còn khá khiêm tốn và chưa đáp ứng được nhu cầu và đòi hỏi của thực tiễn, bên cạnh đó nội dung chương trình tập huấn, bồi dưỡng còn thiếu các kiến thức về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư,

giải quyết khiếu nại, tố cáo do công chức thực thi công tác này chủ yếu là kiêm nhiệm nên thực hiện vẫn còn lúng túng. Trong giai đoạn 2022- 2024,

tổng số công chức được cử đi đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

Bảng 5: Thực trạng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ công chức thi pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

Năm	Đào tạo	Tập huấn	Bồi dưỡng
2022	01	8	01
2023	02	6	02
2024	01	9	0
Tổng	04	23	03

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát về công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội

ngũ cán bộ, công chức được thể hiện ở bảng dưới đây.

Bảng 6: Đánh giá thực trạng đào tạo, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức

TT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá				
		Rất đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1	Xác định mục tiêu, nhu cầu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực tiễn.	1/15	9/15	5/15	0/15	0/15
2	Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức.	3/15	6/15	4/15	2/15	0/15
3	Nội dung tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng hướng tới nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức thực thi pháp luật về sản xuất, buôn bán HG.	4/15	7/15	4/15	0/15	0/15
4	Có cơ chế, chính sách hỗ trợ thời gian, kinh phí và chế độ công chức tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng.	2/15	4/15	6/15	3/15	0/15
5	Gắn kết các kết đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng với việc đánh giá kết quả công việc cuối năm.	3/15	8/15	3/15	1/15	0/15
6	Kiểm tra đánh giá, kết quả tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng.	1/15	5/15	9/15	0/15	0/15

Nguồn: Kết quả khảo sát

Qua kết quả khảo sát cho thấy, công tác đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật về sản xuất, buôn bán HG được đánh giá ở mức tốt và khá. Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến đánh giá nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chưa đa dạng, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; Nội dung “Kiểm tra đánh giá, kết quả tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng” cũng chưa được quan tâm, chú trọng dẫn hiệu quả của công tác này chưa được cao; “Cơ chế, chính sách hỗ trợ thời gian, kinh phí và chế độ công chức tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng” chưa đủ khuyến khích, động viên kịp thời với 3/15 ý kiến đánh giá ở mức không tốt; Tiếp đến là nội dung “Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập

huấn, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức” có 2/15 ý kiến ở mức không tốt, số dĩ vẫn còn ý kiến cho rằng không tốt vì công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức thực thi pháp luật về sản xuất và buôn bán HG là chưa được chú trọng và quan tâm; Nội dung “Gắn kết các kết đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng với việc đánh giá kết quả công việc cuối năm” với 01/15 ý kiến đánh giá ở mức không tốt. Do đó, trong thời gian tới, UBND thành phố cần quan tâm hơn đến những nội dung này để công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công tác phòng, chống sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn ngày càng được nâng cao về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

4.1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động buôn bán, sản xuất hàng giả

Hàng năm, cơ quan QLTT thành phố sẽ tiến hành kiểm tra các cửa hàng, cơ sở kinh doanh theo 2 hình thức: đột xuất và định kỳ. Đối với phương pháp kiểm tra định kỳ, cơ quan QLTT sẽ gửi thông báo kiểm tra xuống cửa hàng ít nhất 03 ngày, số

lượng các cửa hàng, cơ sở kinh doanh đã được kiểm tra. Trong giai đoạn 2022-2024, cơ quan QLTT thành phố đã hành kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hành vi cá nhân, tổ chức có hành vi sản xuất và buôn bán hàng giả, điều đó được thể hiện ở dưới đây.

Bảng 7: Thực trạng công tác kiểm tra, thanh tra và xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

Năm	Số vụ kiểm tra	Số vụ xử lý	Số tiền xử phạt (triệu đồng)	Trị giá hàng hóa vi phạm (triệu đồng)	Sản phẩm vi phạm (sản phẩm)
2022	51	51	298.300	340.728	4.816
2023	27	27	160.000	215.000	2.321
2024	31	31	99.380	646.493	3.789

Nguồn: Kết quả khảo sát

Để làm rõ thực trạng công tác thanh tra, kiểm tra về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát các

đối tượng liên quan, kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

Bảng 8: Đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động buôn bán, sản xuất, buôn bán HG

TT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá				
		Rất Đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Rất không đồng ý
1	Xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm.	3/15	10/15	2/15	0/15	0/15
2	Quy trình thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm đảm bảo tính khách quan, đúng quy định của pháp luật.	4/15	7/15	3/15	1/15	0/15
3	Hoạt động thanh, kiểm tra về hoạt động sản xuất, buôn bán HG được tiến hành thường xuyên và đột xuất.	2/15	6/15	5/15	2/15	0/15
4	Có những điều chỉnh kịp thời bằng các quyết định quản lý và có hiệu lực sau khi thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm về sản xuất, buôn bán HG.	3/15	8/15	4/15	1/5	0/15

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả khảo cho thấy, công tác thanh, kiểm tra và xử lý hành vi sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố của lực lượng QLTT thành phố được đánh giá chủ yếu ở mức tốt và khá. Trong đó, nội dung “Xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm” được đánh giá ở mức cao nhất với 10/15 ý kiến, điều này chứng tỏ UBND thành phố rất quan tâm và sát sao cũng như chú trọng đến công tác lập kế hoạch thanh, kiểm tra hoạt động sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố; Nội dung được đánh giá cao thứ hai là

“Có những điều chỉnh kịp thời bằng các quyết định quản lý và có hiệu lực sau khi thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm về sản xuất, buôn bán HG” với 8/15 ý kiến lựa chọn ở mức tốt, điều này cho thấy, UBND thành phố Thái Nguyên, BCD 389 và lực lượng QLTT thành phố rất chú trọng đến công tác điều chỉnh những hạn chế còn tồn tại sau mỗi đợt thực hiện hoạt động thanh, kiểm tra để giúp cho công tác này ngày càng đạt hiệu quả hơn trong thực tiễn. Tuy nhiên, bên cạnh, vẫn còn có những ý kiến hoạt động thanh, kiểm tra, giám sát còn

chưa chặt chẽ, nghiêm túc, vẫn mang nặng tính giao khoán, các cán bộ, nhân viên chỉ đảm nhiệm các công việc, sự việc dễ, phổ biến, chưa dám nhận trách nhiệm về các vụ khó khăn, phức tạp và có tính chất hình sự, nguy hiểm.

4.1.6. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG đã triển khai với nội dung, hình thức trực tiếp và gián tiếp cho 945 tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố; viết bài, gửi đăng tải 12 tin, bài, ảnh về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại trên Cổng thông tin điện tử thành phố. Trong đó nổi bật là phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh làm 03 chương trình chuyên đề tuyên truyền về

công tác chống buôn lậu, HG và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; 06 kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường. Bên cạnh đó, cơ quan QLTT thành phố thường xuyên thực hiện việc cập nhật, tổng hợp, phổ biến tới các Phòng, Đội các văn bản mới ban hành liên quan đến cơ quan QLTT thành phố để nghiên cứu triển khai thực hiện. Trong giai đoạn 2022-2024, dưới sự chỉ đạo của Cục QLTT tỉnh Thái Nguyên, BCĐ 389 thành phố và UBND thành phố, lực lượng QLTT đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả tới các cá nhân, tổ chức sản xuất, buôn bán hàng hoá và người dân trên địa bàn thành phố được biết và thực hiện bao gồm 06 văn bản pháp luật của nhà nước với số lần tuyên truyền là 09 lần, được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

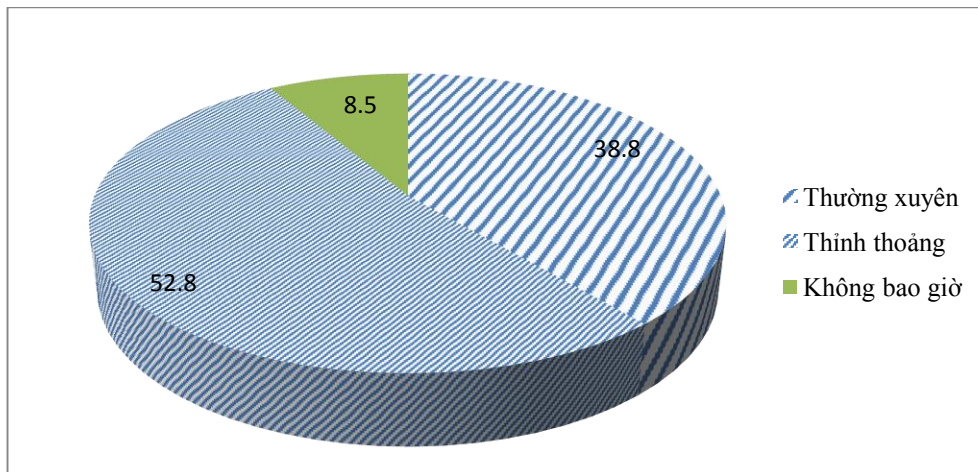
Bảng 9: Thực trạng việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hình thức gián tiếp về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

Năm	Văn bản tuyên truyền	Nội dung tuyên truyền	Hình thức tuyên truyền	Số lần tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả
2020	1	Luật, Nghị định, Thông tư	Qua văn bản, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài phát thanh thành phố và trên cụm loa phát thanh tại các xóm/TDP	03
2021	3	Nghị định, Thông tư, Nghị quyết mới ban hành	Qua văn bản chỉ đạo thực hiện, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài phát thanh thành phố và trên cụm loa phát thanh tại các xóm/TDP	03
2022	2	Nghị định, Thông tư, Nghị quyết ban hành năm 2021	Qua văn bản chỉ đạo thực hiện, Cổng thông tin điện tử thành phố, Đài phát thanh thành phố và trên cụm loa phát thanh tại các xóm/TDP	03
Tổng:	6			09

Nguồn: Kết quả thống kê của tác giả

Kết quả khảo sát 340 đối tượng là các cá nhân, đơn vị sản xuất, buôn bán hàng hoá đại diện 9 phường, xã trên địa bàn thành phố với câu hỏi “Ông/bà có được các cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG k?”, tác giả thu được kết quả như sau: Có 133/340 (chiếm 38,8%) trả lời thường xuyên được

tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG; Có 181/340 (chiếm 52,8%) trả lời là thỉnh thoảng và 29/340 (chiếm 8,5%) trả lời không bao giờ được cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG, điều đó được thể hiện ở Biểu đồ 1 dưới đây.



Biểu đồ 1. Đánh giá về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG của cá nhân, đơn vị sản xuất, kinh doanh

Nguồn: Kết quả khảo sát

Kết quả phỏng vấn sâu người dân trên địa bàn thành phố cũng cho kết quả tương đồng: Cụ thể với câu hỏi “Ông/Bà có được cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG không?”. Kết quả thu được có 12/45 người trả lời là thường xuyên được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG; Có 14/45 người trả lời thỉnh thoảng được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG, trong khi đó vẫn có tới 19/45 người không bao giờ. Kết quả khảo sát cũng cho thấy: Có tới 19/45 người cho rằng biết về những thông tin pháp luật liên quan đến sản xuất, buôn bán HG chủ yếu thông qua hình thức thông qua hình thức “Gian hàng giới thiệu HG, hàng thật tại các Hội chợ” do cơ quan chức năng tổ chức; Tiếp đến là “Loa truyền thanh tại địa phương” với 10/45 người lựa chọn; Qua phương tiện truyền thông (tivi, báo giấy, báo điện tử) có 8/45 người; Hội nghị, hội thảo 0/45 người và qua hình thức văn bản là 2/45 người. Tuy nhiên, các đợt tuyên truyền còn ít, chưa có kế hoạch định kỳ, kinh phí dành cho công tác tuyên truyền còn hạn chế, do đó trong thời gian tới, UBND thành phố cần quan tâm hơn đến công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG đến cá nhân, đơn vị sản xuất và buôn bán hàng hoá cũng như người dân trên địa bàn thành phố Thái Nguyên để nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân.

4.2. Đánh giá công tác quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

4.2.1. Kết quả đạt được

Công tác ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về sản xuất, buôn bán HG đã được UBND thành phố Thái Nguyên ban hành, đây là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện QLNN đối với công tác này theo quy định của pháp luật; Công tác tổ chức bộ máy QLNN về sản xuất, buôn bán HG đã được từng bước rà soát, kiện toàn và hoàn thiện; Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ công chức thực thi pháp luật về sản xuất, buôn bán HG ngày càng được nâng cao; Công tác chỉ đạo chống sản xuất, buôn bán HG được thường xuyên và quyết liệt; Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện hàng năm; Công tác điều tra nắm bắt thông tin, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm về HG đã được triển khai thường xuyên và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán HG đã được quan tâm triển khai góp phần tích cực vào việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh cũng như sự hiểu biết của người tiêu dùng về sản xuất, buôn bán HG và các tác hại của nó đối với toàn xã hội.

4.2.2. Hạn chế

Bên cạnh, những kết quả đạt được thì công tác QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên thời gian qua vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về HG chưa được thường xuyên liên tục; hình thức và nội dung

tuyên truyền chưa được phong phú đôi khi vẫn còn mang tính hình thức; Chưa phân công cụ thể, rõ ràng nhiệm vụ cho các bộ phận, ban ngành; Công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về HG còn thiếu sự tìm tòi, nghiên cứu vẫn đi theo lối mòn từ trước nên kết quả hoạt động chưa được cao, số lượng và chủ loại HG phát hiện và xử lý còn hạn chế; Công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ về chống HG chưa được chuyên sâu, bài bản; Cơ chế, chính sách hỗ trợ thời gian, kinh phí và chế độ công chức tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chưa đủ khuyến khích, động viên kịp thời; Công tác phối kết hợp giữa các cơ quan chức năng trong kiểm tra xử lý vi phạm đôi khi chưa hiệu quả, vẫn còn tình trạng chông chéo, bỏ sót, xử lý không triệt để trong công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý dẫn đến hiệu quả xử lý chung không cao; Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về HG chưa được quan tâm đúng mức dẫn tới cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác đấu tranh chống HG còn nghèo nàn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

4.2.3. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế

Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến HG còn khá nhiều điểm chông chéo, đặc biệt là việc quy định hành vi vi phạm và các chế tài xử lý vi phạm vẫn còn thiếu sót, chưa thực sự chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ về các hình thức xử lý và mức phạt gây rất nhiều khó khăn trong việc áp dụng để xử lý vi phạm. Cơ chế và quy trình thủ tục trong công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý đối với các hành vi vi phạm liên quan đến sản xuất, buôn bán HG về tổng thể chưa được xây dựng thống nhất và có hệ thống bài bản, quy định chưa cụ thể đặc biệt là trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Bên cạnh đó, công tác kiểm định, giám định đối với hàng hoá vi phạm cũng còn nhiều điểm bất cập, chưa rõ ràng và gặp không ít khó khăn... Công tác phối hợp của các doanh nghiệp, các tổ chức sản xuất kinh doanh với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về sở hữu trí tuệ cũng như phối hợp trong quá trình tổ chức kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi sản xuất, buôn bán HG còn rất hạn chế; phần lớn các doanh nghiệp chưa quan tâm đến công tác chống HG và chủ động bảo vệ sản phẩm của mình cũng như xem nhẹ việc cung cấp thông tin cho người tiêu

dùng biết cách phân biệt hàng thật, HG. Kinh phí, trang thiết bị chuyên dụng, phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Lực lượng QLTT vẫn còn thiếu cả về biên chế cũng như kinh phí kiểm tra và xử lý hành vi sản xuất, buôn bán HG; Một bộ phận người tiêu dùng thường có tâm lý an phận, coi việc mua phải HG chỉ là một việc không may, vẫn chấp nhận sử dụng HG mà không có sự tố giác, cung cấp thông tin cho lực lượng chức năng để đấu tranh, xử lý. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, buôn bán hàng hoá chính hãng hoạt động trên địa bàn thành phố chưa chú trọng đến khâu đăng ký và bảo hộ sản phẩm, các quy trình sản công nghệ đổi mới dây chuyền sản xuất, dẫn đến sản phẩm sản xuất ra dễ bị các đối tượng làm giả. Quan hệ phối hợp giữa các lực lượng chức năng như cảnh sát kinh tế, Hải quan, Quản lý thị trường còn mang tính hình thức, chưa thực sự mang lại hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện, đặc biệt, việc kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng như đội ngũ cán bộ QLTT, Hải quan, Thanh tra chuyên ngành, cảnh sát kinh tế chưa được thống nhất, thường xuyên, tích cực, tạo nhiều kẽ hở cho các hoạt động kinh doanh trái phép, tạo ra nhiều sơ hở cho đối tượng sản xuất, buôn bán HG dễ dàng hoạt động.

4.3. Một số giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

4.3.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả

Một là, với cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hoá: Cần tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật và nhận thức về tính nguy hại của HG để nâng cao tinh thần tự giác chấp hành pháp luật, ủng hộ và phối hợp với các cơ quan nhà nước chống nạn HG, hàng nhái, giúp họ tìm mọi biện pháp tự bảo vệ mình trước nguy cơ tấn công của nạn HG hàng nhái như: Tự giác đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, khiếu nại công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, tên gọi xuất xứ, đăng ký sở hữu trí tuệ, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá - dịch vụ...; hoặc tìm các biện pháp thích hợp khác để bảo vệ sản phẩm của mình: Dán tem hàng hóa, tem chống HG, thực hiện đầy đủ các quy định về ghi nhãn

sản phẩm, mở rộng việc quảng bá tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về sản phẩm chính hiệu của mình, mạng lưới phân phối tiêu thụ... Phối hợp với các lực lượng chức năng nhân rộng mô hình vận động từng hộ gia đình đăng ký không tham gia sản xuất, buôn bán HG, không tiếp tay cho các đối tượng sản xuất, buôn bán HG, tích cực tố giác tội phạm.

Hai là, với người tiêu dùng: Cần tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Treo các biểu ngữ, hình ảnh cảnh báo các nguy cơ về HG, hàng nhái, hàng không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại các chợ hoặc những nơi công cộng... đặc biệt là duy trì thường xuyên việc tổ chức các gian hàng trưng bày hàng thật - HG tại các cuộc triển lãm (ít nhất 1 đến 2 năm 1 lần) qua đó phát tờ rơi, hướng dẫn giúp cho mỗi người dân có đủ các thông tin cần thiết để nhận biết và lựa chọn được hàng thật, hàng chính hiệu; tránh xa HG, trường hợp không may mua phải HG thì tìm đến cơ quan QLTT nào để tố giác và giải quyết.

Ba là, với các lực lượng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về HG: Thường xuyên phổ biến kiến thức pháp luật; kinh nghiệm trong kiểm tra, xử lý và đấu tranh chống HG của các tập thể, cá nhân trong ngoài ngành. Thông tin về diễn biến của hàng thật (đăng ký sở hữu trí tuệ, thương hiệu, công bố tiêu chuẩn chất lượng), tình trạng HG trên thị trường (nổi lên ở từng thời điểm là mặt hàng gì, nguồn gốc ở đâu, kết quả xử lý như thế nào)... để những người làm công tác đấu tranh chống HG nâng cao hiệu quả đấu tranh và ngăn ngừa vi phạm; Các đơn vị cảnh sát kinh tế cần tổ chức, phối hợp với các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền về chống buôn lậu, HG bảo vệ người tiêu dùng.

4.3.2. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhà nước về chống sản xuất, buôn bán hàng giả

Một là: Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của BCD 389 thành phố, Bộ phận giúp việc BCD bằng việc tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức, lựa chọn những cán bộ thực sự có tâm huyết, trách nhiệm cao, đủ năng lực chỉ đạo, quản lý; Xác định rõ vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức và người dân trong việc đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG; Tăng

cường sự phối hợp giữa các ngành, các lực lượng, các địa bàn và với doanh nghiệp bằng cách thường xuyên trao đổi tình hình diễn biến HG, dự báo các vi phạm, các đối tượng và quy luật, thủ đoạn của các đối tượng sản xuất, kinh doanh HG lưu thông trên thị trường, cùng bàn thống nhất cách xử lý vi phạm phát hiện được; Cùng phối hợp trong việc triển khai kiểm tra HG như phối hợp lực lượng, thống nhất phương án, điều động cán bộ, thực hiện công tác xác minh, thu thập chứng cứ, thực hiện quyết định xử phạt hành chính, trong trường hợp cần thiết có thể tổ chức sự phối hợp kiểm tra dưới hình thức các đoàn kiểm tra liên ngành.

Hai là: Tăng cường hoạt động của Đội QLTT thành phố thông qua việc thành lập Đội chuyên trách chống HG với nguồn nhân lực bao gồm: Công chức của phòng Thanh tra - Pháp chế (từ 02 đến 03 người) và công chức ở Đội QLTT. Đội chống HG có chức năng, nhiệm vụ: Nghiên cứu chuyên sâu các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực HG; Tổng hợp, thu thập thông tin và xây dựng dữ liệu về HG làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức xây dựng và triển khai các chuyên đề tuyên truyền về lĩnh vực HG tại các địa bàn trong tỉnh; Xây dựng các chuyên đề kiểm tra, xử lý về HG và tổ chức lực lượng kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh HG tùy theo điều kiện về địa bàn và mức độ quan trọng của vụ việc. Đội chống HG hoạt động độc lập về chuyên môn nghiệp vụ nhưng không tách rời cơ cấu tổ chức; các thành viên Đội chống HG chỉ tập trung định kỳ theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Đội; ngoài thời gian đó các thành viên công tác tại đơn vị và đảm nhận các công việc do lãnh đạo đơn vị mình phân công. Đồng thời, ban hành quy chế làm việc chặt chẽ, đồng thời phải thực hiện theo đúng quy chế, cần quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của tập thể và cá nhân nhất là vai trò trách nhiệm của người đứng đầu có như vậy mới nêu cao vai trò trách nhiệm cá nhân, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, duy ý chí của người đứng đầu.

4.3.3. Hoàn thiện công đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Một là, trên cơ sở xây dựng tiêu chuẩn, vị trí việc làm và cơ cấu công chức, xây dựng các kế hoạch

đào tạo, bồi dưỡng cụ thể, khả thi, thiết thực, đảm bảo hoàn thành yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuẩn về chức danh lãnh đạo quản lý và ngạch công chức theo quy định; đào tạo, bồi dưỡng gắn với sử dụng hiệu quả, trọng tâm trọng điểm.

Hai là, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao năng lực, nhận thức cho công chức QLTT theo từng chuyên đề HG thông qua việc phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, các cơ quan chuyên môn có liên quan (Tổng Cục QLTT, Sở khoa học công nghệ, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng,...) hoặc các doanh nghiệp có các sản phẩm bị làm giả; tổ chức trao đổi, tọa đàm để tìm ra các biện pháp, giải pháp cho công tác đấu tranh chống HG. Tùy vào điều kiện và tình hình thực tiễn, hàng năm Đội nên xây dựng kế hoạch tổ chức từ 1-2 đợt tập huấn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về HG cho công chức, nhân viên QLTT vào các thời điểm Quý I, II, III, không nên tổ chức vào dịp cuối năm là thời điểm cao độ về hoạt động kiểm tra kiểm soát.

Ba là, xây dựng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên có chất lượng cao và tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí cho công tác đào tạo bồi dưỡng. Trong đó: Về giảng viên là cán bộ ở Tổng Cục QLTT; Lãnh đạo Cục; Lãnh phòng chuyên môn của Cục và đại diện của các cơ quan, doanh nghiệp phối hợp; Về nguồn kinh phí đào tạo cần được giải quyết theo hướng sử dụng linh hoạt các nguồn kinh phí được phép sử dụng: Kinh phí ngân sách cấp hàng năm cho đơn vị hoạt động; Trích một phần từ Quỹ chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật được trích lập của đơn vị; Huy động nguồn tài trợ của các doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp có sản phẩm bị làm giả.

Bốn là, xây dựng kế hoạch hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức QLTT thông qua các hoạt động trao đổi, nghiên cứu, học tập, tiếp thu kinh nghiệm của nước ngoài; phối hợp với các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài trong việc tập huấn trong công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, phân biệt hàng thật HG,... Bên cạnh việc tăng số lượng các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ chống HG thì cần tổ chức cho công chức nhất là thành viên của Đội chống sản xuất và buôn bán HG tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về HG do Tổng Cục QLTT tổ chức hoặc tổ chức Đoàn

công tác đi học tập, trao đổi kinh nghiệm về đấu tranh chống sản xuất, buôn bán HG tại các tỉnh nơi địa bàn trọng điểm về nạn sản xuất, buôn bán HG hoặc đi học tập tại nước ngoài. Sau mỗi đợt cử Đoàn đi học tập, tùy theo khối lượng thông tin và kiến thức chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến công tác chống HG Đội nên tổ chức lớp để truyền đạt lại những thông tin, vấn đề chuyên môn mới cho toàn lực lượng Đội QLTT phối hợp với Đội chống HG của Cục tổ chức họp phổ biến lại cho công chức, nhân viên tại đơn vị. Tuy nhiên, để hình thức đào tạo này có hiệu quả thì đòi hỏi mỗi công chức được cử đi công tác, học tập phải đảm bảo các yêu cầu sau: Tham gia quá trình công tác, học tập với tinh thần trách nhiệm cao để thu được kết quả tốt nhất. Sau khi đi học tập về phải có trách nhiệm truyền đạt lại những kiến thức, thông tin, tài liệu đã tiếp nhận được qua đợt đi công tác cho những công chức, nhân viên tại đơn vị mình. Cùng với đó là khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các công chức, nhân viên QLTT có nhu cầu tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn theo các trình độ chương trình đào tạo: đại học, sau đại học của các trường đại học trong và ngoài tỉnh.

Năm là, đi đôi với công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cần kết hợp đào tạo về đạo đức, lối sống, chính trị tư tưởng; thường xuyên và kiên quyết đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, suy thoái về đạo đức trong đội ngũ công chức QLTT, làm cho lực lượng trong sạch, vững mạnh xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

4.3.4. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả

Một là, quy định rõ ràng hơn nữa hành vi giả về chất lượng đối với các sản phẩm hàng hóa, chất lượng thấp đến mức độ nào thì bị coi là giả về chất lượng hàng hóa. Xây dựng các quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với vi phạm về sản xuất và buôn bán HG, trong đó thống nhất về mức phạt, các dấu hiệu của HG, hành vi vi phạm; nâng cao mức xử phạt đối với các vi phạm về HG, quy định về cách tính thiệt hại và bồi thường thiệt hại.

Hai là, xây dựng và ban hành một quy trình hoàn chỉnh về thủ tục kiểm tra, kết luận vi phạm và xử lý đối với các hành vi sản xuất, buôn bán

HG, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc phối hợp kiểm tra, xử lý HG các hành vi sản xuất và buôn bán HG; hướng dẫn cụ thể hơn về giám định sở hữu trí tuệ, mức phí giám định cũng như việc thành lập và hoạt động của các tổ chức này nên ban hành quy định trình tự, thủ tục và cơ quan có thẩm quyền giám định; việc lấy mẫu hàng hóa, tang vật để giám định.

Ba là, ban hành quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc phối hợp với cơ quan QLNN trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại nói chung và các hành vi về sản xuất, buôn bán HG nói riêng: Doanh nghiệp phải coi công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý về HG vừa là quyền đồng thời cũng là nghĩa vụ, trách nhiệm của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, có thể có chế tài xử lý đối với những doanh nghiệp có hành vi trốn tránh, không tham gia phối hợp với cơ quan chức năng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng, góp phần lành mạnh hoá thị trường.

Bốn là, cần xác định rõ ranh giới giữa xử lý hình sự và xử phạt hành chính đối với hành vi sản xuất, buôn bán HG, mặc dù Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 tính tới hiện nay là đã gần hai năm rưỡi, tuy nhiên Nghị định số 185/2013/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 124/2015/NĐ-CP) lại được ban hành vào năm 2013 nên các quy định chưa thật sự thống nhất và hợp lý. Vì vậy, cần phải tiến hành sửa đổi Nghị định này, với mục đích phân định rõ ràng giữa xử phạt hành chính và xử lý hình sự, điều này không chỉ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm hành chính liên quan đến hành vi sản xuất, buôn bán HG mà còn hạn chế tình trạng, hành chính hóa các vi phạm hình sự hoặc hình sự hóa các vi phạm hành chính.

4.3.5. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

Một là, cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý địa bàn, thống kê và nắm bắt thông tin về các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh về hoạt động sản xuất kinh doanh của họ nhất là các loại hàng hóa, dịch vụ mà họ đang sản xuất, kinh

doanh. Qua đó lập kế hoạch kiểm tra, kiểm soát cho phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm tránh gây khó khăn, phiền hà và làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, kinh doanh của đối tượng kiểm tra.

Hai là, không ngừng nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, điều tra trinh sát về các hoạt động sản xuất, buôn bán HG; đi đôi với việc tạo dựng và không ngừng nhân mối các cơ sở cung cấp thông tin. Qua đó, nắm bắt kịp thời hoạt động của các đối tượng sản xuất buôn bán HG, các phương thức, thủ đoạn mới của các đối tượng vi phạm để làm căn cứ đưa ra các biện pháp, giải pháp thích hợp, hiệu quả trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

Ba là, đối với những vụ việc mới, vụ việc chưa từng xử lý cần thận trọng trong quá trình kiểm tra, xử lý; sau khi kiểm tra, xử lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra khiếu kiện cần tổ chức đúc kết kinh nghiệm và nhân rộng ra toàn lực lượng.

Bốn là, xây dựng mối quan hệ và liên hệ thường xuyên với lực lượng QLTT các tỉnh trong cả nước để cập nhật thông tin về HG cũng như học hỏi kinh nghiệm trong công tác kiểm tra, xử lý về HG đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ từ đó triển khai cho toàn lực lượng tổ chức điều tra, trinh sát, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Năm là, phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng, cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương và các doanh nghiệp trong công tác kiểm tra, soát thị trường, ngăn chặn vi phạm về sản xuất, buôn bán HG nhằm tạo ra điều kiện thuận lợi trong thực thi nhiệm vụ đặc biệt là khi gặp phải những vụ việc lớn, phức tạp có liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều địa phương.

Sáu là, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, học tập và thi đua lập thành tích về đấu tranh chống HG đi đôi với việc làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhằm phát hiện và chỉ ra những sai sót trong quá trình thiết lập hồ sơ và xử lý vi phạm qua đó rút ra kinh nghiệm và không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ, công chức, hạn chế tình trạng né tránh, để làm khó bỏ.

5. Kết luận

Công tác đấu tranh chống sản xuất, buôn bán hàng giả đã và đang trở thành yêu cầu cấp thiết và góp phần tích cực vào việc giữ vững, ổn định thị trường hàng hóa và thúc đẩy quá trình

phát triển kinh tế - xã hội. Bài viết đã phân tích thực trạng QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thời gian qua. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy công tác này đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác này vẫn còn tồn tại những hạn chế. Để khắc những hạn chế này, nhóm tác giả đã đề xuất 5 giải pháp cụ thể nhằm tăng cường QLNN về sản xuất, buôn bán HG trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới như sau: Tăng cường công tác tuyên

truyền, phổ biến pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng giả; Hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhà nước về chống sản xuất, buôn bán hàng giả; Hoàn thiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm. Với những kết quả nghiên cứu trên đây của nhóm tác giả hy vọng sẽ đóng góp vào việc hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống hàng giả của lực lượng QLTT thành phố Thái Nguyên qua đó góp phần tích cực vào việc ổn định thị trường, thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại thành phố Thái Nguyên. (2024). *Báo cáo công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại năm giai đoạn 2021-2024*.
- [2]. Đội Quản lý thị trường thành phố Thái Nguyên. (2024). *Báo cáo công tác quản lý thị trường giai đoạn 2021-2024*.
- [3]. Nguyễn Mạnh Cường. (2007). Chống sản xuất, buôn bán hàng giả ở Việt Nam hiện nay nhìn từ góc độ quản lý nhà nước. *Luận văn thạc sĩ ngành Luật học*, Trường Đại học Luật Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Văn Hương. (2019). *Hoàn thiện quy định của pháp luật về tội buôn lậu, tội sản xuất, buôn bán hàng giả*. *Tạp chí Nghiên cứu pháp luật*, số 16 (392), tháng 8/2019.
- [5]. Trần Văn Nam, Phí Văn Tuấn. (2021). Nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm sản xuất, buôn bán hàng giả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc theo chức năng của lực lượng cảnh sát kinh tế. *Tạp chí Khoa học Kiểm sát* (Chuyên đề 03/2021), tr 72-75.
- [6]. Đinh Hoài Nam, Phùng Thị Linh Vân. (2022). Pháp luật Việt Nam đối với tội sản xuất, buôn bán hàng giả trong thương mại điện tử - thực tiễn và kiến nghị. *Tạp chí Tài chính – Doanh nghiệp*, tháng 5/2022.
- [7]. Nguyễn Trường Sơn. (2016). Xử phạt hành chính về buôn hàng giả - Từ thực tiễn Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. *Luận văn thạc sĩ luật học*, Trường Đại học Luật Hà Nội.
- [8]. Lê Minh Thư. (2020). Thực trạng xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi buôn bán hàng giả. *Tạp chí Công Thương*, số 29 +30, tháng 12/2020.
- [9]. Võ Thị Ánh Trúc, Nguyễn Thị Thuý. (2021). Một số vấn đề về tội sản xuất, buôn bán hàng giả và tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. *Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp*, số 21 (445), tháng 11/2021.

Thông tin tác giả:

1. Trần Thị Hồng

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên
- Địa chỉ email: hongtt@tnus.edu.vn

2. Nguyễn Minh Tuấn

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên

3. Lê Minh Tuấn

- Đơn vị công tác: Cục Quản lý Thị trường tỉnh Thái Nguyên

Ngày nhận bài: 9/12/2024

Ngày nhận bản sửa: 23/12/2024

Ngày duyệt đăng: 30/12/2024